

**DANH SÁCH CHƯA NỘP HỌC PHÍ HK1/2019-2020**  
**HỆ ĐHCQ CLC TT23 (Đến 18/12/2019)**

TT	MSV	Họ và tên	mlop	Nợ kỳ trước	Phải nộp kỳ này	Số đã nộp	Còn chưa nộp
1	16020039	Nguyễn Thành Đạt	K61KHMT-CLC	60,000,000	15,000,000	0	75,000,000
2	16020044	Nguyễn Lê Vũ Long	K61KHMT-CLC	10,000,000	0	0	10,000,000
3	16020060	Trần Hải Nam	K61ĐTVT-CLC	15,000,000	0	0	15,000,000
4	16020106	Nguyễn Đức Anh	K61ĐTVT-CLC	15,000,000	0	0	15,000,000
5	16020130	Trần Phúc Hoàn	K61ĐTVT-CLC	15,000,000	0	0	15,000,000
6	16020139	Kiều Đức Khuê	K61ĐTVT-CLC	70,000,000	15,000,000	0	85,000,000
7	16020144	Lý Dương Linh	K61ĐTVT-CLC	10,000,000	0	0	10,000,000
8	16020158	Hoàng Minh Quân	K61ĐTVT-CLC	15,000,000	0	0	15,000,000
9	16020221	Trần Thị Trung Hà	K61KHMT-CLC	10,000,000	0	0	10,000,000
10	16020223	Trần Đại Hiệp	K61KHMT-CLC	10,000,000	0	0	10,000,000
11	16020243	Chữ Đức Khánh	K61KHMT-CLC	10,000,000	0	0	10,000,000
12	16020245	Trịnh Thị Lan	K61KHMT-CLC	0	18,782,000	1,682,000	17,100,000
13	16020250	Lê Tuấn Long	K61KHMT-CLC	45,000,000	15,000,000	0	60,000,000
14	16020288	Phạm Đức Tiến	K61KHMT-CLC	15,000,000	0	0	15,000,000
15	16020298	Nguyễn Quốc Việt	K61KHMT-CLC	45,000,000	15,000,000	0	60,000,000
16	16020299	Nguyễn Thế Vinh	K61KHMT-CLC	10,000,000	0	0	10,000,000
17	16020397	Nguyễn Thanh Lâm	K61KHMT-CLC	0	19,482,000	282,000	19,200,000
18	16022404	Lưu Trường Giang	K61KHMT-CLC	0	21,582,000	21,581,000	1,000
19	16022422	Lê Phan Tuấn Vũ	K61KHMT-CLC	7,120,000	0	0	7,120,000
20	16022491	Hoàng Tuấn Anh	K61KHMT-CLC	24,800,000	15,000,000	0	39,800,000
21	17020174	Nguyễn Thế Duyệt	K62KHMT-CLC	0	15,564,000	564,000	15,000,000
22	17020488	Nguyễn Thanh Bình	K62KTĐT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
23	17020489	Bùi Đức Chiến	K62KTĐT-CLC	-2,100,000	17,664,000	13,464,000	2,100,000
24	17020524	Hoàng Văn Lộc	K62KTĐT-CLC	-2,100,000	17,664,000	13,464,000	2,100,000
25	17020525	Nguyễn Thành Luân	K62KTĐT-CLC	-2,100,000	17,664,000	13,464,000	2,100,000
26	17020530	Đỗ Hoàng Nam	K62KTĐT-CLC	55,000,000	0	0	55,000,000
27	17020532	Vũ Xuân Phúc	K62KTĐT-CLC	-2,100,000	17,664,000	13,464,000	2,100,000
28	17020545	Trần Lưu Tôn	K62KTĐT-CLC	3,000	15,564,000	564,000	15,003,000
29	17020548	Nguyễn Thành Trung	K62KTĐT-CLC	30,000,000	15,564,000	564,000	45,000,000
30	17020551	Quách Văn Tuấn	K62KTĐT-CLC	0	15,564,000	564,000	15,000,000
31	17020554	Phạm Nguyên Vũ	K62KTĐT-CLC	55,000,000	0	0	55,000,000
32	17021204	Nguyễn Việt An	K62KHMT-CLC	19,900,000	15,564,000	564,000	34,900,000
33	17021274	Nguyễn Duy Khánh	K62KHMT-CLC	30,000,000	15,000,000	0	45,000,000
34	17021289	Võ Thúc Hoàng Long	K62KHMT-CLC	-2,100,000	17,664,000	13,464,000	2,100,000
35	17021290	Nguyễn Thành Lộc	K62KHMT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
36	17021315	Lê Xuân Phú	K62KHMT-CLC	-700,000	16,264,000	14,864,000	700,000
37	18020107	Nguyễn Trường An	K63KHMT-CLC	29,891,775	17,500,000	0	47,391,775
38	18020190	Hoàng Đình Bách	K63ĐTVT-CLC	17,391,775	17,500,000	0	34,891,775
39	18020225	Vũ Minh Chiến	K63ĐTVT-CLC	17,391,775	17,500,000	0	34,891,775
40	18020436	Dương Thị Hà	K63ĐTVT-CLC	29,891,775	18,064,000	564,000	47,391,775
41	18020475	Trần Minh Hiệp	K63ĐTVT-CLC	17,391,775	17,500,000	0	34,891,775
42	18020484	Vũ Chí Hiếu	K63KHMT-CLC	29,891,775	17,500,000	0	47,391,775
43	18020552	Nguyễn Minh Hoàng	K63ĐTVT-CLC	29,891,775	17,500,000	0	47,391,775
44	18020757	Nguyễn Phương Liên	K63ĐTVT-CLC	29,891,775	17,500,000	0	47,391,775
45	18020808	Nguyễn Hoàng Long	K63KHMT-CLC	0	18,064,000	564,000	17,500,000
46	18021077	Nguyễn Hoàng Sơn	K63KHMT-CLC	0	17,500,000	0	17,500,000
47	18021162	Nguyễn Ngọc Thắng	K63KHMT-CLC	-108,225	17,500,000	0	17,391,775
48	18021361	Nguyễn Anh Tuấn	K63KHMT-CLC	0	17,500,000	0	17,500,000
49	19021465	Trương Gia Huy	K64ĐTVT-CLC	-5,000,000	30,000,000	17,500,000	7,500,000